

Bản án số: 13/2021/HSST  
Ngày: 03/ 02/2021

## **NHÂN DANH**

### **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

#### **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Lập

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Quốc Sơn

Ông Nguyễn Việt Chiến

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:**

Bà Lưu Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 04/01/2021. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXX ngày 20/01/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung Đ, sinh năm 1994; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 10, ngõ 281/82 T. Đ, phường T, quận H, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Yên S, sinh năm 1962 và bà Vũ Thị N, sinh năm 1972; Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000593 lập ngày 22/9/2020 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo Đ không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số X - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt.*

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h ngày 18/9/2020, tổ Công tác Công an phường T, quận N, Hà Nội đang làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn, khi đến cổng trường Trung học cơ sở N,

phường T thấy một nam thanh niên ngồi trên xe máy nhãn hiệu Honda Airblade mang BKS 29M1-104.75 đang dừng đỗ, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện 01 túi nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng được cất giấu trong cục pin sạc dự phòng màu đỏ để trong cốp xe. Tại chỗ, nam thanh niên khai tên là Nguyễn Trung Đ (SN 1994, HKTT: phường T, quận H, Hà Nội), tinh thể màu trắng là ma túy đá, Đ mang theo và đang đứng chờ để bán cho một người phụ nữ tên L. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang dẫn giải Đ cùng vật chứng về trụ sở Công an phường T, quận N để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu ghi gắn sim số 0907998883; 01 xe nhãn hiệu Honda Airblade mang BKS 29M1-104.75, số khung 246591, số máy: 1034502.

Tại Bản Kết luận giám định số 8424/KLGD-PC09 ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội xác định: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong màu trắng thu giữ của Nguyễn Trung Đ là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,315 gam.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 22 giờ ngày 18/9/2020, Nguyễn Trung Đ nhận được điện thoại của một người phụ nữ tên L (không rõ nhân thân, lại lịch, sử dụng số điện thoại 0373311936) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Đ đồng ý bán và yêu cầu trả tiền công vận chuyển 50.000 đồng, địa điểm giao dịch tại phường T, quận N, thành phố Hà Nội. Sau đó Đ gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên L1, sử dụng số điện thoại 0367889925 hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá. L1 đồng ý và yêu cầu Đ chuyển tiền cho L1 vào tài khoản Ngân hàng V với số tài khoản 0971000013174, sau đó L1 sẽ chỉ địa điểm nhận ma túy. Đ điều khiển xe máy Honda Airblade BKS 29M1-104.75 đến đường Đ, phường T rồi chuyển khoản cho L1 số tiền 900.000 đồng (trong đó 600.000 đồng là tiền nợ ma túy của L1 các lần trước mua để sử dụng) và đến lấy ma túy tại hốc cây cột điện tại ngõ T, phố Đ, phường T, quận H, Hà Nội. Đ cất túi nilong chứa ma túy đá vào trong cục pin dự phòng và để vào cốp xe máy rồi điều khiển xe đến cổng trường Trung học cơ sở N, phường T, N để bán cho L. Khoảng 23 giờ ngày 18/9/2020, khi Đ đang đứng đợi ở cổng trường Trung học cơ sở N để bán ma túy thì bị Tổ công tác Công an phường T kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trung Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với đối tượng L1 đã bán ma túy cho Đ thông qua hình thức chuyển khoản qua ứng dụng Internetbanking (như Đ khai): Tiến hành xác minh tài khoản 097100013174 tại Ngân hàng V xác định chủ sở hữu là Nguyễn Thị Minh L1 (SN: 17/2/1973, HKTT: Số 7 hẻm 37/1 ngõ T, đường Đ, phường T, quận H, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, L1 không thừa nhận sự việc trên, tối ngày 18/9/2020

Nguyễn Trung Đ chuyển khoản cho L1 số tiền 900.000 đồng là để mua đồ dùng cá nhân. Cơ quan điều tra đã cho Nguyễn Trung Đ nhận dạng và đối chất với Nguyễn Thị Minh L1, kết quả Đ xác định L1 chính là người đã bán ma túy cho Đ. Nguyễn Thị Minh L1 khai có quen biết Đ nhưng không bán ma túy và không có hoạt động nào liên quan đến ma túy. Ngoài lời khai của Nguyễn Trung Đ ra không còn tài liệu nào khác chứng minh L1 đã bán ma túy cho Đ. Do đó không đủ căn cứ để xác định Nguyễn Thị Minh L1 có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Trung Đ, nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị Minh L1.

Về người phụ nữ mua ma túy tên L (theo lời khai của Đ): Cơ quan điều tra đã rà soát nhưng không phát hiện người phụ nữ nào có tên và đặc điểm như Đ đã nêu. Quá trình điều tra đã ra lệnh thu giữ điện tín xác định số thuê bao 0373311936 là thuê bao trả trước, chủ sở hữu là anh Nguyễn Ngọc G (SN 1979, HKTT: xã T, huyện Đ, thành phố Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, anh G khai bản thân anh và người thân trong gia đình chưa bao giờ đăng ký và sử dụng số thuê bao 0373311936 và không rõ ai đang sử dụng số thuê bao này. Do không rõ nhân thân lại lịch của đối tượng mua ma túy tên L nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ, đen mang BKS 29M1-104.75, Nguyễn Trung Đ khai mượn của anh Nguyễn Như L (SN: 13/6/1989, HKTT: Tổ 47 phường T, quận H, thành phố Hà Nội) là hàng xóm của anh Đ vào chiều tối ngày 18/9/2020 để đi giải quyết việc cá nhân. Việc Đ sử dụng chiếc xe làm phương tiện bán trái phép chất ma túy thì anh L không biết. Qua tra cứu, xác định xe có nguồn gốc hợp pháp, chủ sở hữu là anh Đỗ Văn B (SN 02/7/1967, HKTT: BTM BTL Đ, xã Đ, huyện T, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, anh B khai mua chiếc xe trên vào tháng 6/2019, sau đó đã bán lại chiếc xe này cho anh Nguyễn Như L vào tháng 6/2020. Do đó, ngày 14/12/2020, Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã Quyết định xử lý vật chứng số 01 trao trả anh Nguyễn Như L chiếc xe máy nêu trên. Anh L nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Bản cáo trạng số 343/CT-VKS ngày 25/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Trung Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung Đ thừa nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản Cáo trạng 343/CT-VKS ngày 25/12/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Đ mức án từ 26 đến 32 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm

phong chất ma túy có chữ ký của Nguyễn Trung Đ và giám định viên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu ghi gắn sim số 0907998883.

Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Trung Đ đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Trung Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người làm chứng, các biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu lập cùng ngày 18/9/2020, phù hợp với Bản kết luận giám định số 8424/KLGD-PC09 ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23h ngày 18/9/2020, tại cổng trường Trung học cơ sở N, phường T, quận N, Hà Nội, Nguyễn Trung Đ đã có hành vi bán trái phép 0,315gam Methamphetamine cho một người phụ nữ không quen biết thì bị tổ Công tác Công an phường T, quận N, Hà Nội phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Nguyễn Trung Đ đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung Đ là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân do vậy cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình phạt cũng xét nhân thân bị cáo Nguyễn Trung Đ chưa có tiền án, tiền sự, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo để cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận N gồm: 01 phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Nguyễn Trung Đ và giám định viên đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu ghi gắn sim số 0907998883 đây là phương tiện Đ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Trung Đ 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2020.

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Nguyễn Trung Đ và giám định viên; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu ghi gắn sim số 0907998883 hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam từ liêm đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 91 ngày 28/12/2020.

Bị cáo Nguyễn Trung Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận :**

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

#### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(ĐÃ KÝ)

**Nguyễn Trung Lập**